

65. XÃ MỸ TỊNH AN

STT	Tuyến đường	Đoạn đường		Giá đất ở Vị trí 1
		Từ	Đến	
1. Đất ở nông thôn tại mặt tiền các tuyến đường giao thông chính				
a) Đất ở tại mặt tiền đường tỉnh				
1	Đường tỉnh 879, (trừ chợ Lương Hòa Lạc, chợ Phú Kiết)	ranh xã Lương Hoà Lạc	hết ranh tỉnh Tây Ninh	830
2	Đường tỉnh 879B, (trừ chợ Thanh Bình)	Đoạn thuộc xã Mỹ Tịnh An		760
3	Đường tỉnh 878B, (trừ chợ Tịnh Hà, An Khương)	giáp ranh xã Châu Thành	Ngã ba đường 879B	950
b) Đất ở tại mặt tiền đường huyện, chợ, khu dân cư				
1	Đường huyện 30 (Đường Trung Thạnh)	Đầu Đường tỉnh 879	Nghĩa trang liệt sĩ Trung Hòa	570
2	Đường huyện 30 (Đường Trung Thạnh)	Nghĩa trang liệt sĩ Trung Hòa	Giáp Đường tỉnh 879B	510
3	Đường huyện 30B (đường Lộ Mới)	đường đơn tổ 2 ấp Hòa Quới xã Mỹ Tịnh An	Cầu Hộ Tài, ranh xã Châu Thành	470
4	Đường huyện 29 (đường Thạnh Hòa), (trừ chợ Trung Hòa)	Phạm vi 150 m từ Đường tỉnh 878B vào Đường huyện 29		760
5	Đường huyện 29 (đường Thạnh Hòa), (trừ chợ Trung Hòa)	Đoạn còn lại		510
6	Đường huyện 28B (Đường Kênh Nhỏ)	Đoạn còn lại	đoạn thuộc xã Mỹ Tịnh An	510
7	Đường huyện 28C (đường Miếu Điền)	Giáp ranh Tây Ninh	Ngã ba ĐT 879	470
8	Chợ Tịnh Hà	Trong phạm vi 300 m về bốn hướng		1.500
9	Chợ An Khương	Trong khu vực chợ và cặp Đường tỉnh 878B về 2 hướng 300 m		1.200
10	Chợ Trung Hòa	Khu vực chợ 200 m về 3 hướng		760
11	Chợ Tân Bình Thạnh	Khu vực chợ 300 m về 3 hướng		1.500
12	Phan Văn Mười Hai	ĐT 828	huyện lộ 29	500
13	Đường Thủ Khoá Huân	Toàn tuyến		600
14	Đường Cầu Giữa	Đường huyện 28C	Đường tỉnh 878B	470
c) Các khu vực				
1	Đất ở tại vị trí mặt tiền các tuyến đường xã quản lý tiếp giáp đường tỉnh trong phạm vi 100 m tính từ đường tỉnh			570
2	Đất ở tại vị trí mặt tiền các tuyến đường xã quản lý tiếp giáp đường huyện quản lý trong phạm vi 100 m tính từ đường huyện			470